TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2019/HS-PT
Ngày: 16/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng.

Ông Nguyễn Gia Lương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Tố Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 202/TLPT-HS ngày 06/9/2019 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ do có kháng cáo bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm 1973, tại số 10, ngõ 172, đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Vương Thị P (đã chết); vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/1993/HSST ngày 27/2/1993 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", bị cáo đã chấp hành án. + Bản án hình sự phúc thẩm số: 76/HSPT ngày 29/5/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Bắc xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", bị cáo đã thụ án. + Bản án hình sự phúc thẩm số: 377 ngày 29/3/1995 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", bị cáo đã thụ án. + Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/HSST ngày 30/1/2002 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã thụ án. + Bản án hình sự số: 19/2006/HSST ngày 25/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã thụ án. + Bản án hình sự phúc thẩm số: 93/2007/HSPT ngày 22/8/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc

Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với Bản án số: 19/2006/HSST ngày 25/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Gian, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù, bị cáo đã thụ án.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 24/3/2019, tại phòng trọ của Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1973 ở tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện Y, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y phối hợp với Công an thị trấn T bắt quả tang Đ đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Phí Minh H, sinh năm 1989 ở thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, tang vật thu giữ gồm:

+ Thu giữ trong Ti quần phía sau bên trái H đang mặc 01 (một) gói giấy bạc mặt bên ngoài và mặt bên trong màu trắng bạc, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "QT1".

+ Thu giữ tại giường ngủ của Nguyễn Ngọc Đ: 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng.

+ Thu giữ trong Ti quần phía sau bên trái Đ đang mặc: 595.000 đồng (BL 05-09)

Hồi 17 giờ 40 phút cùng ngày 24/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc Đ thu giữ:

+ Thu giữ tại vị trí trên giường ngủ cách đầu giường khoảng 40cm: 05 (năm) gói giấy bạc đều có mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "KX1".

+ Thu giữ tại vị trí trên giường ngủ cách chân giường khoảng 50cm: 01 (một) gói giấy bạc đều có mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KX2".

+ Thu giữ ở vị trí trên giường ngủ cách đầu giường khoảng 20cm: 01 (một) điện thoại Samsung không có pin, màu đen; 01 (một) điện thoại Samsung galaxy S8 màu vàng; 01 (một) điện thoại Viettel màu đỏ đều đã qua sử dụng. (BL 12-15)

Ngày 24/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất cục bột màu trắng thu giữ của H trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp?

Tại Kết luận giám định số 374/KL-KTHS ngày 27/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu " QT1" gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng: 0,019 gam. Chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu " KX1" gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng: 0,359 gam.

Chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "KX2" gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng: 0,566 gam. (BL 32-35)

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Đ khai nhận: Biết ở khu vực gần cổng Bệnh Viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có ma túy bán, thấy việc bán ma túy kiếm lời cao, nên khoảng 14 giờ ngày 24/3/2019, Nguyễn Ngọc Đ đi bộ từ phòng trọ của mình ra ngã ba phố Q, thị trấn T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở đến khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy về bán lấy tiền chênh lệch kiếm lời. Khi đi gần đến cổng Bệnh Viện tỉnh Bắc Giang, Đ xuống xe và bảo người đàn ông đi xe ôm đứng đợi, còn Đ đi bộ đến phía trước một đoạn gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm đang đứng chờ khách, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ nhờ người này đi mua ma túy hộ thì người đàn ông này đồng ý và bảo Đ đưa tiền. Đ đưa cho người đàn ông đó 1.000.000 đồng và bảo mua hộ 800.000 đồng ma túy heroine còn trả công cho người này 200.000 đồng. Người đàn ông đó cầm tiền đi khoảng 5 phút sau quay lại đưa cho Đ 01 gói giấy bên trong đựng ma túy heroine. Đ cầm số ma túy trên giấu vào Ti quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ quay lại chỗ người lái xe ôm đợi ban đầu rồi bảo người này chở về phố Q, thị trấn T. Khi về đến đường rẽ vào phố Q, Đ xuống xe, trả tiền người lái xe ôm sau đó đi bộ về phòng trọ của mình lấy gói ma túy vừa mua được chia ra thành 07 gói ma túy nhỏ cất giấu trên giường ngủ với mục đích nếu có ai hỏi thì bán để kiếm lời.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Đ đang ở phòng trọ của mình thì có Hà Đình Q, sinh năm 1985 ở tổ dân phố L, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến chơi. Khoảng 30 phút sau, Phí Minh H và Đỗ Văn T, sinh năm 1969 ở thôn Tân Tiến, xã Hương Gián, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến phòng trọ của Đ gặp Đ và anh Q. Tại phòng trọ của Đ, H có hỏi Đ "anh có hàng (tức là ma túy heroine) không bán cho em 200.000 đồng?", thì Đ bảo có, H lấy ra 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng đưa cho Đ, Đ cầm tiền để trên giường rồi lấy 01 gói giấy bạc đựng ma túy heroine cất dấu ở trên giường đưa cho H. H cầm gói ma túy giấu vào Ti quần phía sau bên trái đang mặc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang.

Đối với hai người đàn ông lái xe ôm Đ thuê chở đi mua ma túy và nhờ đi mua ma túy hộ ngày 24/3/2019, do Đ không biết tên tuổi địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy" của Phí Minh H, do khối lượng ma túy Heroine nhỏ là 0,019 gam chưa đến mức xử lý hình sự, bản thân H chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy. Do đó, ngày 18/6/2019, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phí Minh H.

Đối với Hà Đình Q và Đỗ Văn T có mặt tại phòng trọ của Đ và chứng kiến việc Đ bán ma túy cho H, tuy nhiên anh Q không biết Đ cất giấu ma túy để bán, anh T không biết H đi đến nhà Đ để mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Q và anh T;

Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền bị thu giữ 795.000 đồng, Đ khai có 200.000đ do bán ma túy mà có còn 595.000 đồng không liên quan đến vụ án; 03

chiếc điện thoại bị thu giữ không liên quan đến vụ án. Toàn bộ số tiền trên và 03 chiếc điện thoại thu giữ khi khám xét và 03 phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu "QT1"; "KX1"; "KX2", trong đựng ma túy còn lại sau giám định được chuyển đến kho vật chứng Thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT - VKSYD ngày 15/7/2019 của VKSND huyện Y đã truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 về án phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 3 năm 6 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 24/3/2019. Phạt số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và Q kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 07/8/2019 bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, ở với bác ruột, không có công ăn việc làm.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không có tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa, căn cứ vào biên bản bắt quả tang ngày 24/3/2019, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thấy đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Ngọc Đ có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroin cho Phí Minh H tại phòng trọ của Đ ở tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội này được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ thừa nhận toàn bộ hành vi như án sơ thẩm nêu là đúng, không oan. Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử bị cáo theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ thì thấy:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc Q quản lý các chất ma túy của Nhà nước và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, góp phần gia tăng người nghiện hút ma túy trong xã hội và gia tăng nạn dịch HIV, gây mất trật tự trị an, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 03 năm 06 tháng tù và phạt số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không đưa ra được căn cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đ.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội:

Do bị cáo Nguyễn Ngọc Đ không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo pH chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 về án phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 3 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời gian tù tính từ ngày 24/3/2019. Phạt số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ pH chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung